

Bản án số: 172/2024/HS-ST
Ngày 10-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thoa

Ông Đỗ Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2024/TLST- HS ngày 07 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1991, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Phạm Thị D; có vợ Nguyễn Thị Th và 03 con; tiền án, tiền sự: Có 02 tiền sự, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 07/QĐ-TA ngày 25/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thời gian cai nghiện là 12 tháng đến ngày 05/10/2017 chấp hành xong, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 18/QĐ-TA ngày 12/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thời gian cai nghiện là 18 tháng đến ngày 27/12/2019 chấp hành xong; bị tạm giữ ngày 30/5/2024, tạm giam ngày 05/6/2024; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/8/2023 Công an huyện An Dương tiếp nhận tố giác về tội phạm của ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1962, trú tại Thôn H, xã H, huyện An Dương về

việc: Ngày 25/8/2023 Nguyễn Văn T (con trai ông S) có hành vi dùng búa rìu đập phá làm hư hỏng cánh cửa, quạt, tủ trong phòng ngủ của ông S.

Kết luận định giá tài sản số 105/KL-HĐ ĐG ngày 20/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện An Dương, kết luận: Tổng chi phí khắc phục 02 cửa và 02 quạt bị hư hỏng là 2.275.000đồng. Sau khi thụ lý, cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường và thu giữ vật chứng gồm: 01 cửa nhôm kích thước 76x206cm, ô cửa bị vỡ kích thước 60x70cm, phía trên bên phải có vết thủng kích thước 02x0,1cm; 01 cửa nhôm kính kích thước 81x212cm, ô kính bị vỡ kích thước 0,85x66cm, tay nắm cửa bị hỏng; 01 tủ gỗ ép kích thước 1,2x2x46cm bung khóa, rời cánh; 01 quạt treo tường bị bung phần ốp nhựa bảo vệ củ quạt, lồng quạt bằng nhựa bị vỡ; 01 quạt cây bung gãy cánh quạt; 01 búa rìu dài 30cm, cán gỗ, đầu búa bằng kim loại nhỏ đinh, 01 đầu có phần lưỡi rìu dẹt; 01 ví da màu đen kích thước 21x12cm khóa bằng kim loại.

Kết luận định giá tài sản số 105/KL-HĐ ĐG ngày 20/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện An Dương, kết luận: Tổng chi phí khắc phục 02 cửa và 02 quạt bị hư hỏng là 2.275.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Vợ chồng T sống cùng ông Nguyễn Văn S tại thôn H, xã H, huyện An Dương. Toàn bộ nhà đất và tài sản do ông S là chủ sở hữu hợp pháp. Quá trình sinh sống, ông S và vợ T là chị Nguyễn Thị Thanh thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Sáng ngày 25/8/2023, ông S và chị Thanh cãi chửi nhau nên ông S gọi điện cho con gái là Nguyễn Thị Kim Ph đến giải quyết. Chị Ph đến tát chị Th, còn ông S đuổi chị Thanh đi. Khoảng 22 giờ cùng ngày, do bức tức về việc vợ bị đuổi, đánh nên T lấy búa rìu đập, phá cửa nhôm của khu vực bếp và phòng ngủ của ông S gây bung phần nhôm phía dưới cửa rồi chui vào trong đập bản lề cửa gây bung bật cửa. Sau đó tiếp tục đập nhiều nhất vào tay nắm cửa và phần ô kính của cánh cửa phòng ông S. T còn đập, bỏ nhiều nhất vào tủ quần áo làm cửa tủ bung bật và đổ sập về phía trước và đập, bỏ vào quạt treo tường, quạt cây gây hư hỏng rồi bỏ đi. Bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số 168/CT-VKSAD ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận như nội dung cáo trạng truy tố đã nêu, hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn S số tiền khắc phục sửa chữa đối với các tài sản bị hư hỏng 2.275.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại cho ông Nguyễn Xuân S 01 (một) chiếc búa rìu dài 30cm, cán gỗ, đầu búa bằng kim loại nhỏ đinh; 01 đầu có có phần lưỡi rìu dẹt; 01 (một) ví da màu đen, kích thước 12x21cm khóa bằng kim loại.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/8/2023 tại nhà ông Nguyễn Văn S ở thôn H, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn T đã đập phá làm hư hỏng 02 cửa nhôm kính, 02 quạt. Kết luận định giá tài sản số 105/KL-HĐ ĐG ngày 20/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện An Dương, kết luận: Tổng chi phí khắc phục 02 cửa và 02 quạt bị hư hỏng là 2.275.000đồng. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo với tội danh trên là đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Tính chất vụ án là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự xã hội. bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, hành vi

phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt một mức án nhất định tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp số tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho ông S nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội với lỗi cố ý, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho việc giải quyết của các cơ quan tiến hành tố tụng, bị bắt theo lệnh truy nã nên áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hiện không có việc làm, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về các vấn đề khác:

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn S yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật. Theo kết luận định giá tổng chi phí khắc phục 02 cửa và 02 quạt bị hư hỏng là 2.275.000đồng. Do vậy, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn S số tiền trên. Số tiền này trong giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, theo biên lai thu tiền số 0008372 ngày 16/8/2024 để bồi thường cho ông S nên không phải nộp nữa.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) chiếc búa rìu dài 30cm, cán gỗ, đầu búa bằng kim loại nhỏ đinh; 01 đầu có có phần lưỡi rìu dẹt; 01 (một) ví da màu đen, kích thước 12x21cm khóa bằng kim loại. Xét thấy chiếc búa rìu và chiếc ví da là tài sản của ông Nguyễn Văn S nên áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại cho ông S quản lý.

[10] Ngoài ra, ông Nguyễn Văn S còn trình báo bị mất 50.000.000đồng trong khi bị T đập phá tài sản. Đối với số tài sản này, Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 30/5/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn S số tiền 2.275.000đồng (gia đình bị cáo đã nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, theo biên lai thu tiền số 0008372 ngày 16/8/2024).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho ông Nguyễn Xuân S 01 (một) chiếc búa rìu dài 30cm, cán gỗ, đầu búa bằng kim loại nhỏ đỉnh; 01 đầu có có phần lưỡi rìu dẹt; 01 (một) ví da màu đen, kích thước 12x21cm khóa bằng kim loại.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước. Tổng cộng số tiền bị cáo phải nộp là 500.000đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Thư

Nguyễn Thị Thoa

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP; Trại tạm giam Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP; Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương